

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 23 - 9 - 2024

V/v. Tranh chấp hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Võ Sỹ Đàn và Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: Bà Phan Thị Huy Linh – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2024/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 28/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Hồng L – Sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn A, xã Lộc Tân, Tp Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*”.

- *Bị đơn:* Anh Phan Trung K – Sinh năm 1982; HKTT: Địa chỉ: TDP A, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. “*Vắng mặt không có lý do*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của người xin ly hôn, nguyên đơn chị Hà Thị Hồng L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn anh Phan Trung K được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 05/3/2007 tại Ủy ban nhân dân phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại TDP 11, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nên đã ly thân từ năm 2010 đến nay, nay thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không có, nên yêu cầu ly hôn với anh Phan Trung K.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phan Quang H (Sinh ngày 23/10/2007), nay ly hôn tùy thuộc nguyện vọng của con, nếu con có nguyện vọng được ở với bố thì nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ, nơi sinh sống của bị đơn qua anh Phan Minh Q là em trai của bị đơn và chính quyền địa phương xác định bị đơn có xác nhận nơi cư trú và sinh sống tại TDP A, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nhưng do bị đơn làm công việc tự do, ngày nghỉ bị đơn có về nhà và thường xuyên liên lạc với gia đình, anh Phan Minh Q đồng ý nhận thay các văn bản tố tụng, giao ngay cho bị đơn. Hiện bị đơn Phan Trung K đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án giao (Biên bản xác minh ngày 11/7/2024, BL số 15 hồ sơ vụ án).

Do bị đơn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án và mở phiên tòa xét xử để giải quyết yêu cầu của nguyên đơn theo các quy định tại các Điều 177, 207, 210, 277 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị Hồng L được ly hôn anh Phan Trung K. Về con chung: Giao con Phan Quang H (Sinh ngày 23/10/2007) cho anh Phan Trung K trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Hà Thị Hồng L tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Phan Trung K 1.500.000 đồng/1 tháng kể từ ngày xét xử đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung miễn xét. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí sơ thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Bị đơn cư trú tại TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị Hồng L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự sau khi hoãn phiên tòa lần 01 (ngày 11/9/2024) là phù hợp theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của đương sự hoàn toàn hợp pháp.

Theo nguyên đơn, sau khi kết hôn vợ chồng đã chung sống được một thời gian nhưng do xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên muốn ly hôn.

Đối với bị đơn, tuy đã được thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn không thực hiện quyền tham gia tố tụng của mình theo quy định

của pháp luật, cho thấy bị đơn không mong muốn níu kéo quan hệ hôn nhân với nguyên đơn. Qua xác minh từ em trai và mẹ ruột của bị đơn cũng cho thấy vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm, hiện bị đơn mong muốn được ly hôn.

Căn cứ hoàn cảnh sống hiện tại và quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy vợ chồng nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân không còn sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3]. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:

Con chung của vợ chồng Phan Quang H (Sinh ngày 23/10/2007) có nguyện vọng được ở với bị đơn. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia tố tụng, tuy nhiên xác minh từ em trai ruột của bị đơn thể hiện bị đơn mong muốn được nuôi con chung, còn nguyên đơn cũng đồng ý giao con chung cho bị đơn nuôi dưỡng. Nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét nguyện vọng của nguyên đơn là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu, HĐXX miễn xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Hồng L được ly hôn anh Phan Trung K.

[2]. Về con chung: Giao con chung Phan Quang H (Sinh ngày 23/10/2007) cho anh Phan Trung K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị Hồng L cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.500.000 (*Một triệu năm trăm ngàn*) đồng mỗi tháng kể từ ngày xét xử (ngày 23/9/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi bị đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà nguyên đơn không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như thỏa thuận hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được phép cản trở. Các bên có thể thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án thay đổi nếu người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. Về án phí: Chị Hà Thị Hồng L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai số 0006658 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị Hà Thị Hồng L phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

[4]. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND phường Trung Đô, Tp Vinh, NA (GCNKH số 29, ngày 05/3/2007);
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký đóng dấu)

Phạm Huy Bình